

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Kiểm tra số liệu quyết toán ngân sách năm 2025**

**Đơn vị được kiểm tra: Trường mầm non Mỗ Lao**  
**Mã chương: 822 Mã đơn vị QHNS: 3029353**

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính quy định lập xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Thực hiện Quyết định số 159/QĐ-UBND ngày 12/7/2025 của UBND phường Hà Đông v/v giao chỉ tiêu kế hoạch KTXH và dự toán thu, chi ngân sách năm 2025 của phường Hà Đông; các quyết định điều chỉnh, bổ sung dự toán năm 2025;

Thực hiện Văn bản số 413/KTHTĐT ngày 25/02/2026 của phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị về việc quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2025 đối với các đơn vị sử dụng ngân sách phường Hà Đông; Tờ trình số 56/TTr-MNML ngày 31/01/2026 của trường mầm non Mỗ Lao về việc quyết toán ngân sách năm 2025;

Hôm nay, ngày 03 tháng 3 năm 2026, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thực hiện kiểm tra số liệu quyết toán ngân sách năm 2025 đối với trường mầm non Mỗ Lao.

**I. Thành phần kiểm tra:**

1. Đại diện đơn vị dự toán được kiểm tra: trường mầm non Mỗ Lao.

Bà Nguyễn Thị Ngà - Chức vụ: Hiệu trưởng

Bà Phạm Hồng Thiêm - Chức vụ: Kế toán

2. Đại diện cơ quan kiểm tra: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị.

Ông Nguyễn Văn Long - Chức vụ: Trưởng phòng

Bà Nguyễn Thị Thủy - Chức vụ: Chuyên viên

## II. Nội dung kiểm tra:

### 1. Phạm vi kiểm tra:

Quyết toán ngân sách năm 2025 (Không bao gồm QT vốn đầu tư xây dựng).

### 2. Số liệu quyết toán: (Có các biểu số liệu chi tiết kèm theo)

<b>a) Thu phí, lệ phí:</b>	
- Tổng số thu trong năm	0 đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước	0 đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại	0 đồng
<b>b) Quyết toán chi ngân sách:</b>	
- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang:	0 đồng
- Dự toán được giao:	6.225.659.700 đồng
Trong đó:	
+ Dự toán giao đầu năm:	0 đồng
+ Dự toán bổ sung trong năm:	6.225.659.700 đồng
- Kinh phí thực nhận trong năm	6.225.659.700 đồng
- Kinh phí quyết toán:	6.225.659.700 đồng
- Kinh phí giảm trong năm:	0 đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau	0 đồng
Trong đó:	
+ Kinh phí đã nhận:	đồng
+ Dự toán còn dư ở kho bạc:	đồng

(số liệu chi tiết theo mẫu biểu 2c)

### 3. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính:

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: 0 đồng
- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: 0 đồng

(Chi tiết theo Mẫu biểu 69 Phụ lục I kèm theo)

### 4. Thuyết minh số liệu quyết toán:

Đơn vị đã thuyết minh, đánh giá tình hình quyết toán ngân sách đối với các

nhiệm vụ chi, chương trình, mục tiêu được giao quản lý; trong đó đã đánh giá cụ thể nguyên nhân tăng, giảm so với dự toán được giao trong năm; đã thuyết minh chi tiết kinh phí chuyển sang năm sau, kinh phí hủy dự toán, nộp ngân sách nhà nước; thuyết minh về số tăng, giảm biên chế.

Đối với các khoản thu sự nghiệp: Đơn vị đã thuyết minh đánh giá kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của từng khoản thu.

#### **5. Nội dung tổng hợp số liệu kết quả hoạt động SX kinh doanh, dịch vụ:**

<b>* Kết quả chênh lệch thu lớn hơn chi trong năm</b>	<b>261.567.232 đồng</b>
- Nguồn học phí 60%	86.052.214 đồng
- Kinh phí cải cách tiền lương	139.185.777 đồng
- Các khoản thu sự nghiệp khác	36.329.241 đồng

### **II. Nhận xét và kiến nghị:**

#### **1. Nhận xét:**

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: Đơn vị đã chấp hành đúng thời hạn nộp báo cáo quyết toán, đầy đủ mẫu biểu theo quy định.

- Về chế độ kế toán: Đơn vị đã mở đầy đủ sổ sách kế toán theo Thông tư 24/2024/TT-BTC ngày 17/4/2024 của Bộ Tài chính về hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

+ Quy chế chi tiêu nội bộ: Đơn vị đã xây dựng, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ theo quy định.

+ Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách, công khai các khoản ngoài ngân sách. Tuy nhiên chưa đầy đủ theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Về chấp hành các quy định của Nhà nước:

+ Chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng nội dung kinh tế phát sinh cũng như mục lục ngân sách nhà nước; Chế độ chi tiêu đơn vị thực hiện theo quy định chế độ, định mức, quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định của pháp luật.

+ Về phân phối kết quả tài chính trong năm: Kết thúc năm tài chính, phần chênh lệch thu lớn hơn chi hoạt động thường xuyên giao tự chủ của đơn vị là 46.034.516 đồng. Đơn vị đã thực hiện trích lập các quỹ như sau: Quỹ bổ sung thu nhập: 32.161.050 đồng, Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp: 13.873.466 đồng.

+ Về quản lý và sử dụng tài sản: việc quản lý, sử dụng tài sản được cập nhật trên phần mềm quản tài sản công theo quy định.

+ Tình hình sử dụng phần mềm: Kế toán đơn vị sử dụng tốt các phần mềm kế toán, phần mềm quản lý tài sản công, cập nhật kịp thời, thường xuyên

kế toán, phần mềm quản lý tài sản công, cập nhật kịp thời, thường xuyên các nghiệp vụ kinh tế phát sinh, đảm bảo công tác quản lý.

+ Thực hiện thu học phí, trích tỷ lệ (%) tạo nguồn CCTL theo quy định. Trong năm đơn vị đã tiêu lần sang kinh phí cấp bù học phí, số tiền là 7.285.000 đồng.

- Về thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước, thanh tra và cơ quan tài chính: Trong năm 2025 đơn vị không có kiến nghị thực hiện.

## **2. Kiến nghị:**

### **\* Kiến nghị của đơn vị kiểm tra:**

- Đề nghị đơn vị tiếp tục thực hiện các nội dung cụ thể sau:

+ Rà soát lại báo cáo quyết toán năm 2025, hoàn chỉnh, bổ sung các nội dung còn thiếu sót theo quy định, đồng thời hoàn toàn chịu trách nhiệm tính đúng đắn, chính xác, hợp lệ, hợp pháp của chứng từ kế toán, sổ sách kế toán, báo cáo kế toán.

+ Khi thu tiền cung cấp dịch vụ đơn vị lập hoá đơn giao cho người mua theo quy định tại Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hoá đơn, chứng từ.

- Đối với các khoản thu dịch vụ giáo dục:

+ Đề nghị đơn vị thực hiện các khoản thu, mức thu theo quy định tại Nghị quyết số 60/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025 quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội.

+ Đảm bảo có đầy đủ các hồ sơ, chứng từ, hoá đơn thể hiện mức thu, chi theo quy định của Luật Kế toán, Luật Đấu thầu và các văn bản khác có liên quan; phải đăng ký, kê khai, nộp đủ thuế các khoản thu theo quy định của pháp luật.

- Nghiên cứu Luật đấu thầu thực hiện việc lựa chọn đơn vị cung cấp thực phẩm theo đúng quy định, quy trình, trình tự thủ tục của Luật đấu thầu và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn dưới luật.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí; nghiên cứu, cập nhật kịp thời các chế độ thu chi mới của Nhà nước để đảm bảo thực hiện đúng các chế độ quy định.

- Nghiên cứu Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính để thực hiện đảm bảo quy định.

- Đề nghị đơn vị căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của

Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị, cập nhật tăng, giảm tài sản cố định vào phần mềm quản lý tài sản đầy đủ, chính xác số liệu theo quy định. Lập thẻ tài sản cố định để theo dõi quản lý theo quy định.

- Thực hiện công khai ngân sách, công khai các khoản ngoài ngân sách đầy đủ theo Thông tư 61/2017/BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Theo dõi, quản lý chặt chẽ nguồn CCTL tại đơn vị để tránh chi sai nguồn.

- Khắc phục tồn tại do tiêu lấn sang kinh phí cấp bù học phí, số tiền là 7.285.000 đồng.

**\* Kiến nghị của đơn vị được kiểm tra: Không.**

Sau khi biên bản thông qua, các bên cùng nhất trí với số liệu trong biểu kiểm tra, số liệu tổng hợp, chi tiết và các nội dung trong biên bản, ý kiến nhận xét, kiến nghị của cơ quan Tài chính, kiến nghị của đơn vị được kiểm tra.

Biên bản này được lập thành 02 bản mỗi bên giữ 01 bản, biên bản là căn cứ ra thông báo quyết toán ngân sách năm 2025./.

**ĐẠI DIỆN ĐV ĐƯỢC KIỂM TRA  
HIỆU TRƯỞNG**



**Nguyễn Thị Ngà**

**ĐẠI DIỆN PHÒNG KTHTĐT TRƯỞNG PHÒNG**



**Nguyễn Văn Long**